

Số: 35/NQ-HĐND

An Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách
địa phương tỉnh An Giang năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30 tháng 07 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021 - 2023;

Xét Tờ trình số 739/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2021; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn, thu, chi ngân sách (NS) địa phương năm 2021 như sau:

1. Tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn	:	6.863.000 triệu đồng.
- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	:	184.000 triệu đồng.
- Thu nội địa	:	6.679.000 triệu đồng.
2. Thu, chi ngân sách địa phương:		
a) Tổng thu ngân sách địa phương	:	15.142.655 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách	:	12.916.030 triệu đồng.
+ Thu từ kinh tế trên địa bàn	:	6.023.800 triệu đồng.
+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách Trung ương	:	6.240.711 triệu đồng.
+ Thu bổ sung tiền lương	:	651.519 triệu đồng.
- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách Trung ương	:	2.021.825 triệu đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương	:	204.800 triệu đồng.
b) Tổng chi ngân sách địa phương	:	15.142.655 triệu đồng.
- Chi cân đối ngân sách địa phương	:	12.916.030 triệu đồng.
+ Chi đầu tư phát triển	:	3.477.380 triệu đồng.
+ Chi thường xuyên	:	9.163.760 triệu đồng.
+ Chi trả lãi vay	:	15.400 triệu đồng.
+ Chi bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính	:	1.170 triệu đồng.
+ Dự phòng ngân sách	:	258.320 triệu đồng.
- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu	:	2.021.825 triệu đồng.
- Chi đầu tư từ nguồn Bội chi NS địa phương	:	204.800 triệu đồng.

Điều 2. Phân bổ ngân sách địa phương năm 2021 như sau:

1. Thu ngân sách địa phương theo các cấp ngân sách như sau:

a) Cấp tỉnh	:	8.323.658 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	:	4.322.038 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối và tiền lương từ NS cấp trên:	:	1.946.447 triệu đồng.
- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	:	1.850.373 triệu đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương	:	204.800 triệu đồng.
b) Cấp huyện	:	5.692.611 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	:	1.523.268 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	:	3.997.891 triệu đồng.
- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	:	171.452 triệu đồng.

c) Cấp xã	:	1.126.386 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	:	178.494 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	:	947.892 triệu đồng.

2. Chi ngân sách địa phương theo các cấp ngân sách như sau:

a) Cấp tỉnh	:	8.323.658 triệu đồng.
- Chi cân đối ngân sách	:	6.268.485 triệu đồng.
+ Chi đầu tư phát triển	:	3.001.663 triệu đồng.
+ Chi thường xuyên	:	3.122.778 triệu đồng.
+ Chi trả nợ lãi vay	:	15.400 triệu đồng.
+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	:	1.170 triệu đồng.
+ Dự phòng ngân sách	:	127.474 triệu đồng.
- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu	:	1.850.373 triệu đồng.
- Chi đầu tư từ nguồn Bội chi NS địa phương	:	204.800 triệu đồng.
b) Cấp huyện	:	5.692.611 triệu đồng.
- Chi cân đối ngân sách	:	5.521.159 triệu đồng.
+ Chi đầu tư phát triển	:	475.717 triệu đồng.
+ Chi thường xuyên	:	4.936.616 triệu đồng.
+ Dự phòng ngân sách	:	108.826 triệu đồng.
- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu	:	171.452 triệu đồng.
c) Cấp xã	:	1.126.386 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	:	1.104.366 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách	:	22.020 triệu đồng.

3. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương theo các biểu số 01, 02, 03 và 04 đính kèm.

4. Phân bổ ngân sách địa phương theo các biểu số 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12 và 13 đính kèm.

5. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách cấp huyện theo biểu số 14 đính kèm.

6. Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương thống nhất theo Báo cáo số 738/BC-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh.

7. Các giải pháp chủ yếu để thực hiện dự toán ngân sách nhà nước tỉnh An Giang:

a) Về thu ngân sách nhà nước:

- Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính và Nghị quyết Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh để triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, phân tích cụ thể các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo từng địa bàn, từng lĩnh vực, tổng hợp báo cáo kịp thời, đề xuất các giải pháp quản lý có hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, tập trung vào việc rà soát, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế.

- Tổ chức, quản lý chặt chẽ nguồn thu và đối tượng nộp thuế thực tế phát sinh. Tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, ngăn chặn xử lý kịp thời các trường hợp trốn lậu thuế.

- Đẩy mạnh việc thanh tra, kiểm tra, thực hiện rà soát thu hồi nợ đọng thuế, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán,... thực hiện công khai thông tin người nộp thuế không nộp tiền thuế đúng hạn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức thu theo Luật định, khai thác tốt các nguồn thu về đất để đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị.

b) Về chi ngân sách địa phương:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

+ Bố trí vốn đầu tư tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của tỉnh.

+ Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí thanh toán nợ, tạm ứng ngân sách, nâng chất lượng công tác quản lý, giám sát thi công, tăng cường công tác thanh tra trong và sau đầu tư.

+ Chủ đầu tư các dự án thực hiện khối lượng trong phạm vi vốn được giao, đồng thời chịu trách nhiệm quản lý không để phát sinh nợ đọng khối lượng.

+ Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thu tiền bán nền các cụm, tuyến dân cư vượt lũ để đảm bảo nguồn trả nợ vay đầu tư tôn nền cụm, tuyến dân cư vượt lũ cho Ngân hàng Phát triển đúng hạn.

- Chi thường xuyên:

+ Các ngành, các cấp ngân sách tổ chức phân bổ và điều hành theo dự toán được duyệt, chủ động sắp xếp những khoản chi đột xuất phát sinh sát với yêu cầu nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao; không đề xuất bổ sung dự toán khi chưa thực sự bức thiết và chưa sử dụng hết khoản kinh phí được duyệt. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức

chi ngân sách, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết để chủ động điều hành.

+ Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ.

+ Các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn thực hiện phân bổ và giao dự toán theo đúng thời gian quy định, đối với dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo không được thấp hơn chỉ tiêu HĐND, UBND tỉnh giao.

+ Thực hiện nghiêm việc công khai dự toán và quyết toán hàng năm của từng cấp ngân sách, từng cơ quan, đơn vị, nhằm tăng cường quyền giám sát của nhân dân, cán bộ công chức trong đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước, Thanh tra nhà nước trong việc quản lý sử dụng ngân sách, quản lý sử dụng tài sản công.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh; nhiệm vụ thu, chi; mức bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện và cấp xã trước ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Điều 4. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Website tỉnh, Cổng thông tin điện tử Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Huy.

**CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn Kiệt